

Bản án số: 134/2020/HS-PT
Ngày: 10-12-2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH CÀ MAU

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Thế Phương

Các Thẩm phán: Ông Đỗ Cao Khánh.

Bà Châu Minh Hoàng.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Hạnh Nguyên là Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Cà Mau.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Cà Mau tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Hồng Kông - Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 12 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Cà Mau xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 134/2020/TLPT-HS ngày 20 tháng 10 năm 2020 đối với bị cáo Trần Hoàng P do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 75/2020/HS-ST ngày 11 tháng 9 năm 2020 của Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh Cà Mau.

- Bị cáo có kháng cáo:

Họ tên: Trần Hoàng P; sinh ngày 14 tháng 10 năm 1991; nơi cư trú: Ấp Đ, xã K, huyện T, tỉnh Cà Mau; nghề nghiệp: Làm ruộng và sửa điện tử; trình độ học vấn: 10/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Minh U và bà Trần Hồng K; có vợ và 02 người con; tiền án, tiền sự: Không; bị tạm giam từ ngày 01 tháng 4 năm 2020 đến nay. Bị cáo có mặt.

- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

1. Chị Trần Trà M, sinh năm 1993 (có mặt);

Địa chỉ: ấp Đ, xã K, huyện T, Cà Mau.

2. Anh Lê Quốc H, sinh năm 2003 (vắng mặt);

Địa chỉ: ấp K, xã K, huyện T, Cà Mau.

3. Anh Nguyễn Văn T, sinh năm 2000 (vắng mặt);

Địa chỉ: ấp K, xã K, huyện T, Cà Mau.

4. Anh Nguyễn Duy K, sinh năm 1998 (vắng mặt).

Địa chỉ: ấp K, xã K, huyện T, Cà Mau.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 16 giờ ngày 01/4/2020, Trần Hoàng P bán ma túy cho Trần Quốc T, Nguyễn Duy K và Lê Quốc H. Các đối tượng này sau khi mua ma túy và mượn dụng cụ của Trần Hoàng P để sử dụng tại nhà Trần Hoàng P thì bị phát hiện bắt giữ.

Quá trình điều tra, Trần Hoàng P khai nhận: Vào khoảng 11 giờ ngày 31/3/2020, bị cáo điện thoại liên hệ với người tên T (không biết địa chỉ cụ thể) hỏi mua 7.000.000 đồng ma túy đá và được T đồng ý, hẹn ngày 01/4/2020 giao ma túy cho bị cáo. Đến 15 giờ cùng ngày, có 2 thanh niên mang khẩu trang, đi xe gắn máy đến giao cho bị cáo 01 gói ma túy, bị cáo trả 7.000.000 đồng và cho thêm 1.000.000 đồng rồi mang gói ma túy vào buồng cất giấu. Sau đó, Trần Quốc T và Nguyễn Duy K cũng như Lê Quốc H điện thoại hỏi bị cáo mua ma túy và bị cáo đồng ý bán. Trong lúc mua ma túy thì Lê Quốc H kêu hỏi mượn dụng cụ hút ma túy của bị cáo để sử dụng. Trong khi tất cả cùng nhau chuẩn bị sử dụng ma túy tại nhà của bị cáo thì bị Công an bắt quả tang. Tang vật thu giữ tại hiện trường và qua khám xét chỗ ở của bị cáo đã thu giữ gồm: 01 bịch nilong bên trong có nhiều chất tinh thể màu trắng tại tủ nhựa phòng ngủ của vợ chồng P; 01 bịch nilong bên trong có chứa chất tinh thể màu trắng, tại nơi bị can và các đối tượng ngồi sử dụng; 01 nỏ thủy tinh bên trong có chất tinh thể màu trắng, được niêm phong; 3 hộp quạt gaz; 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy gồm có nỏ thủy tinh, ống hút, bình thủy tinh; 02 cây kéo kim loại màu trắng; 01 điện thoại iphone màu đen; 01 điện thoại iphone màu trắng; 01 điện thoại iphone màu vàng; 1 điện thoại oppo màu đen; 01 điện thoại nokia màu đen; 1 điện thoại oppo màu đen; 01 điện thoại ViVo màu xanh nhạt; 10 đoạn ống nhựa; 01 cây cân tiểu ly dạng con chuột màu Đ; 01 cân tiểu ly điện tử; 01 cân tiểu ly điện tử (cân nhỏ); 01 cây nỏ màu trắng thủy tinh; 01 bình gaz có gắn đầu khò; 01 cây dao tự chế cán bằng gỗ mũi nhọn dài 70cm; 01 cây dao tự chế mũi nhọn dài 55cm; 01 cây dao tự chế dài 21cm; 01 cây dao tự chế dài 60cm; 01 bình xịt hơi cay màu xanh nắp đen; 40 bọc nhựa màu trắng; 13 ống thủy tinh; Tiền Việt Nam đồng 2.350.000 đồng.

Ngoài ra, Trần Hoàng P còn nhận trước đó đã mua ma túy tại thành phố C từ 7 đến 8 lần đưa về nhà cất giấu, bán được khoảng 3 tháng, trong đó bán cho nhiều người như Lê Quốc H, Nguyễn Duy K, K, Đ, sau khi mua những người này mượn dụng cụ sử dụng tại nhà của Trần Hoàng P, với các lần cụ thể như sau:

- Nguyễn Duy K mua 03 lần, 01 lần từ 200.000 đồng, 01 lần 300.000 đồng, 01 lần 400.000 đồng. Lần mua 300.000 đồng, Nguyễn Duy K không có tiền nên thế chiếc đồng hồ cho Trần Hoàng P, các lần mua trên Nguyễn Duy K mượn dụng cụ sử dụng ngay tại nhà Phúc, đến lần thứ 04 vào ngày 01/4/2020 bị bắt như đã nói trên.

- Bán cho Lê Quốc H 03 lần, 01 lần từ 200.000 đồng, 01 lần 400.000 đồng, lần mua sau Lê Quốc H mua và mượn dụng cụ chuẩn bị sử dụng tại nhà của bị cáo thì bị công an phát hiện bắt quả tang.

- Bán cho Đ và K từ 03 đến 04 lần, mỗi lần từ 200.000 đồng đến 500.000 đồng. Bị cáo không biết họ của hai người này và không biết ở đâu.

Tại kết luận giám định số: 42 ngày 04/4/2020 Phòng Kỹ thuật hình sự Công an Sóc Trăng xác định: 01 bịch nilong bên trong có chất tinh thể màu trắng, thu trong phòng ngủ của vợ chồng bị cáo, có trọng lượng 19,0229 gram là loại chất Methamphetamine, là ma túy đá. 01 bịch nilong bên trong có chất tinh thể màu trắng có trọng lượng 4,2257 gram là loại chất Methamphetamine, là ma túy đá. 01 bịch nilong bên trong có chất tinh thể màu trắng (thu trong chiếc nỏ), có trọng lượng 0,1249 gram là loại chất Methamphetamine, là ma túy đá. Trọng lượng chung của 03 bịch nilong trên bằng 23,3735 gram.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số: 75/2020/HS-ST ngày 11 tháng 9 năm 2020, Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh Cà Mau đã quyết định:

Căn cứ điểm b, c, i khoản 2 Điều 251; điểm b, d khoản 2 Điều 256; điểm s khoản 1 và 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, xử phạt Trần Hoàng P 11 (mười một) năm tù tội “Mua bán trái phép chất ma túy” và 07 (bảy) năm tù tội “Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy”. Áp dụng khoản 1 Điều 55 của Bộ luật Hình sự, tổng hợp hình phạt của hai tội, buộc bị cáo Trần Hoàng P phải chấp hành chung bằng 18 (mười tám) năm tù, thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 01 tháng 04 năm 2020.

Ngoài ra, án sơ thẩm còn tuyên về xử lý vật chứng, án phí, quyền kháng cáo theo luật định.

Ngày 14 tháng 9 năm 2020, bị cáo có kháng cáo xin được giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa phúc thẩm:

- Bị cáo vẫn giữ nguyên yêu cầu kháng cáo.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Cà Mau tham gia phiên tòa phát biểu: Đề nghị không chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm số: 75/2020/HS-ST ngày 11 tháng 9 năm 2020, Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh Cà Mau .

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo khai nhận hành vi phạm tội là phù hợp với các chứng cứ có trong hồ sơ. Cụ thể: Khoảng 16 giờ ngày 01/4/2020, tại phòng ngủ nhà của Trần Hoàng P thuộc ấp Đ, xã K, huyện T, tỉnh Cà Mau, lực lượng phòng chống ma túy Công an huyện T bắt quả tang Trần Hoàng P bán ma túy đá cho Lê Quốc H, Nguyễn Duy K và Trần Quốc T và những người này mượn dụng cụ sử dụng tại nhà của Trần Hoàng P. Tang vật thu giữ 03 bịch nilong chứa ma túy. Tại Kết luận giám định số 42 ngày 04/4/2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an Sóc Trăng xác định: 01 bịch nilong bên trong có chất tinh thể màu trắng, thu trong phòng ngủ của vợ chồng bị cáo, có trọng lượng 19,0229 gam là loại chất Methamphetamine, là ma túy đá; 01 bịch nilong bên trong có chất tinh thể màu trắng có trọng lượng 4,2257 gam loại chất Methamphetamine, là ma túy đá. 01 bịch nilong bên trong có chất tinh thể màu trắng (thu trong chiếc nỏ), có trọng lượng 0,1249 gam là loại chất Methamphetamine, là ma túy đá. Trọng lượng chung

của 03 bịch nilong trên có khối lượng 23,3735 gam. Nguồn gốc số ma túy này là do Trần Hoàng P mua của đối tượng tên T (*không rõ họ tên và địa chỉ*) với giá 7.000.000 đồng nhằm bán cho các con nghiện kiếm lời. Ngoài ra, Trần Hoàng P còn khai nhận, trước đó bị cáo cũng đã mua ma túy tại thành phố C từ 7 đến 8 lần đưa về nhà cất giấu, bán được khoảng 3 tháng, trong đó bán cho Lê Quốc H, Nguyễn Duy K, K, Đ và những người này mượn dụng cụ sử dụng ma túy tại nhà của Trần Hoàng P. Từ việc bị cáo nhiều lần bán ma túy trái phép và bán cho nhiều người; nhiều lần dùng nhà ở của mình cho nhiều người khác sử dụng trái phép chất ma túy và căn cứ vào khối lượng ma túy thu được, Tòa án nhân dân huyện T đã xét xử bị cáo Trần Hoàng P về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” quy định tại điểm b, c, i khoản 2 Điều 251 và tội “Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy” quy định tại điểm b, d khoản 2 Điều 256 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ.

[2] Qua đó cho thấy, hành vi phạm tội của bị cáo thuộc trường hợp rất nghiêm trọng, xâm phạm chính sách quản lý đặc biệt của Nhà nước đối với các chất ma túy và xâm phạm trật tự an toàn xã hội. Từ hành vi phạm tội của bị cáo là nguyên nhân dẫn đến hậu quả của việc hủy hoại sức khỏe, sức lao động của người khác, là mầm mống của nhiều loại tội phạm khác có thể xảy ra. Quá trình xét xử, cấp sơ thẩm đã xem xét đầy đủ tính chất của vụ án, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội, áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại Điều 51 của Bộ luật Hình sự cho bị cáo, gồm các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự như “Thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải” (điểm s khoản 1 Điều 51); Gia đình, người thân có công với cách mạng (khoản 2 Điều 51). Từ đó, cấp sơ thẩm đã xử phạt bị cáo 11 năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” và 07 năm tù về tội “Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy” là tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo; tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo và có căn cứ pháp luật.

[3] Sau khi xét xử sơ thẩm, bị cáo đã tự nguyện nộp số tiền thu lợi bất chính 8.150.000 đồng do hành vi mua bán trái phép chất ma túy mà có (Biên lai thu tiền số 0002633 ngày 20/11/2020 của Cục Thi hành án dân sự tỉnh Cà Mau) nên được xác định là tình tiết mới để xem xét giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, giảm một phần hình phạt cho bị cáo đối với tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

[4] Từ những căn cứ đã nêu, xét thấy cần thiết chấp nhận một phần kháng cáo của bị cáo, sửa một phần Bản án hình sự sơ thẩm số: 75/2020/HS-ST ngày 11 tháng 9 năm 2020 của Tòa án nhân dân huyện T để giảm phần hình phạt cho bị cáo Trần Hoàng P.

[5] Quá trình mua bán ma túy trái phép bị cáo thu lợi bất chính với số tiền là 10.500.000 đồng. Quá trình điều tra đã thu giữ của bị cáo số tiền 2.350.000 đồng và được giữ lại để đối trừ với số tiền thu lợi bất chính, số còn lại buộc bị cáo phải tiếp tục nộp 8.150.000 đồng và bị cáo đã nộp xong tại biên lai thu tiền số: 0002633 ngày 20/11/2020 của Cục Thi hành án dân sự tỉnh Cà Mau. Do tiền thu lợi bất chính từ hành vi phạm tội mà có nên án sơ thẩm tuyên tịch thu nộp vào ngân sách nhà nước là đúng quy định tại điểm b Khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.

[6] Do kháng cáo được chấp nhận một phần, nên bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[7] Vật chứng và các vấn đề khác của án sơ thẩm không bị kháng cáo, kháng nghị nên đã có hiệu lực thi hành kể từ khi hết hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm b Khoản 1 Điều 355, điểm c Khoản 1 Điều 357 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Chấp nhận một phần kháng cáo của bị cáo Trần Hoàng P; Sửa Bản án hình sự sơ thẩm số: 75/2020/HS-ST ngày 11 tháng 9 năm 2020 của Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh Cà Mau (về phần hình phạt).

2. Áp dụng điểm b, c, i Khoản 2 Điều 251; điểm b, d Khoản 2 Điều 256; điểm s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51; Khoản 1 Điều 55 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Trần Hoàng P 09 (chín) năm tù về tội “Mua bán trái phép ma túy” và 07 (bảy) năm tù về tội “Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy”. Tổng hợp hình phạt của hai tội, hình phạt chung buộc bị cáo P phải chấp hành là 16 (mười sáu) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 01 tháng 4 năm 2020.

3. Áp dụng Khoản 1, Khoản 2 Điều 47 Bộ luật hình sự và căn cứ Khoản 1, Khoản 2 Điều 106 Bộ Luật tố tụng hình sự.

3.1. Tịch thu toàn bộ số tiền thu lợi bất chính do bị cáo Trần Hoàng P phạm tội mà có là 10.500.000 đồng để nộp vào ngân sách nhà nước. Số tiền này được đối trừ với số tiền thu giữ của bị cáo là 2.350.000 đồng theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 13/7/2020 cho Chi cục Thi hành án dân sự huyện T và số tiền do bị cáo nộp khắc phục là 8.150.000 đồng tại biên lai thu tiền số: 0002633 ngày 20/11/2020 của Cục Thi hành án dân sự tỉnh Cà Mau, toàn bộ số tiền trên nay chuyển thu nộp vào ngân sách nhà nước.

3.2. Trả lại cho chị Trần Trà M 01 điện thoại Vivo màu xanh nhạt; 01 điện thoại iphone màu đen (theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 13/7/2020 cho Chi cục Thi hành án dân sự huyện T).

3.3. Tịch thu tiêu hủy các vật sau: 01 bịch nilong bên trong có nhiều chất tinh thể màu trắng tại tủ nhựa phòng ngủ của vợ chồng P; 01 bịch nilong bên trong có chứa chất tinh thể màu trắng, tại nơi bị cáo và các đối tượng ngồi sử dụng; 01 nỏ thủy tinh bên trong có chất tinh thể màu trắng, được niêm phong; 03 hộp quẹt gaz; 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy gồm có nỏ thủy tinh, ống hút, bình thủy tinh; 02 cây kéo kim loại màu trắng; 10 đoạn ống nhựa; 01 cây nỏ màu trắng thủy tinh; 01 bình gaz có gắn đầu khò; 01 cây dao tự chế cán bằng gỗ mũi nhọn dài 70cm; 01 cây dao tự chế mũi nhọn dài 55cm; 01 cây dao tự chế dài 21cm; 01 cây dao tự chế dài 60cm; 01 bình xịt hơi cay màu xanh nắp đen; 40 bọc nhựa màu trắng; 13 ống thủy tinh (theo 02 biên bản giao nhận vật chứng cùng ngày 13/7/2020 cho Chi cục Thi hành án dân sự huyện T).

3.4. Tịch thu sung quỹ Nhà nước các vật liên có giá trị quan đến hoạt động tội phạm của bị cáo như sau: 01 cây cân tiểu ly dạng con chuột màu đen; 02 cân tiểu ly điện tử; 01 điện thoại iphone màu trắng; 01 điện thoại iphone màu vàng; 02 điện

thoại oppo màu đen; 01 điện thoại nokia màu đen (theo 02 biên bản giao nhận vật chứng ngày 13/7/2020 cho Chi cục Thi hành án dân sự huyện T).

3.5. Các vật chứng, tài sản còn lại được thu giữ và bàn giao theo 02 biên bản giao nhận vật chứng cùng ngày 13/7/2020 cho Chi cục Thi hành án dân sự huyện T, không liên quan đến hành vi phạm tội của Trần Hoàng P nên được giao về cho Công an huyện T xử lý theo thẩm quyền.

4. Áp dụng Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án. Buộc Trần Hoàng P phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm, bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

5. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ khi hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

6. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Cà Mau;
- Công an tỉnh Cà Mau;
- Trại tạm giam – CA tỉnh Cà Mau;
- Cục Thi hành án dân sự tỉnh Cà Mau;
- Tòa án nhân dân huyện T;
- Công an huyện T;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện T;
- Chi cục THADS huyện T;
- Bị cáo, người tham gia tố tụng khác;
- Lưu: Hồ sơ vụ án; Tòa HS; án văn;
- Lưu VT (TM:TANDTCM).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thế Phương

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đỗ Cao Khánh

Châu Minh Hoàng

Nguyễn Thế Phương